

**QUYẾT ĐỊNH**

**về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp của Gói mua sắm số 3: Thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng và dịch vụ hậu cần phục vụ tổ chức Giai đoạn 2 Giải bóng chuyền Vô địch Quốc gia – Cúp Phân bón Cà Mau năm 2026**

-----

Căn cứ Quy chế số 18/QC-ĐTHVN ngày 10/10/2026 của Đài Truyền hình Việt Nam về mua sắm của Đài Truyền hình Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 11-QĐ/THVN ngày 11/4/2026 của Đài THVN về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Nam Bộ;

Căn cứ Quyết định số 103-QĐ/TTTHVNNB ngày 24/6/2026 của Trung tâm THVN khu vực Nam Bộ về thành lập Hội đồng mua sắm năm 2026 của Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Nam Bộ (VTV Nam Bộ);

Căn cứ Tờ trình số 16-TTr/PTTM ngày 23/10/2026 của Phòng Truyền thông mới thuộc Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Nam Bộ về việc phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện công tác phối hợp tổ chức Giai đoạn 2 Giải bóng chuyền vô địch Quốc gia năm 2026 tại Thành phố Hồ Chí Minh đã được Ban Giám đốc phê duyệt;

Căn cứ Tờ trình số 17-TTr/PTTM ngày 23/10/2026 của Phòng Truyền thông mới về việc Thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng, màn hình Led, các hạng mục kỹ thuật, phụ trợ liên quan và các dịch vụ khác phục vụ tổ chức Giai đoạn 2 Giải bóng chuyền Vô địch Quốc gia – Cúp Phân bón Cà Mau năm 2026 đã được Ban Giám đốc phê duyệt;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng mua sắm năm 2026;

Căn cứ Biên bản đàm phán hợp đồng ngày 23/10/2026 ký giữa Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Nam Bộ (VTV Nam Bộ) và Công ty TNHH QMK GROUP;

Căn cứ Tờ trình ngày 26/10/2026 của Tổ lựa chọn nhà cung cấp về đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp Gói mua sắm số 3: Thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng và dịch vụ hậu cần phục vụ tổ chức Giai đoạn 2 Giải bóng chuyền Vô địch Quốc gia – Cúp Phân bón Cà Mau năm 2026.

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM**  
**KHU VỰC NAM BỘ (VTV NAM BỘ)**  
**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp Gói mua sắm số 3: Thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng và dịch vụ hậu cần phục vụ tổ chức Giai đoạn 2 Giải bóng chuyền Vô địch Quốc gia – Cúp Phân bón Cà Mau năm 2026, với nội dung chính như sau:

**1. Tên nhà cung cấp được chỉ định:**

- Tên nhà cung cấp: Công ty TNHH QMK GROUP

**2. Giá đề nghị:**

- Giá đề nghị: 2.089.076.400 đồng (Bằng chữ: Hai tỉ không trăm tám mươi chín triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn bốn trăm đồng).

Ghi chú: Giá trên bao gồm các loại thuế, các loại phí theo quy định của Nhà nước; Các loại chi phí khác có liên quan.

**3. Hình thức hợp đồng:**

- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

**4. Thời gian thực hiện hợp đồng:**

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 16 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**Điều 2.** Căn cứ kết quả lựa chọn nhà cung cấp được duyệt, các phòng chức năng liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc tiếp theo đúng quy định hiện hành của Đài THVN và của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, Phòng Tổng hợp, Phòng Quản trị, Phòng Truyền thông mới và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, PQT.



**GIÁM ĐỐC**

**Từ Lương**

## PHỤ LỤC: DANH MỤC THỰC HIỆN

(Đính kèm Quyết định số 269 -QĐ/TTTHVNNB ngày 26 tháng 10 năm 2026  
của Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Nam Bộ)

| TT       | Hạng mục                 | Chi tiết, quy cách, số lượng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | ĐVT / SL | Đơn giá / thời gian | Thành tiền (đồng) |
|----------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------|-------------------|
| <b>A</b> | <b>HỆ THỐNG ÁNH SÁNG</b> | <b>Phục vụ 02 ngày: khai mạc và bế mạc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |          |                     | 400.000.000       |
| 1        | Gói ánh sáng chính       | Moving Beam 450W: 80 cái, Spot 800W: 10 cái, Par LED outdoor 4in1: 70 cái, Daylight: 24 cái, Strobe LED RGB: 70 cái, LEDpa Pixel: 40 cái, Blinder 2in1: 24 cái, Moving LED zoom: 30 cái, Blinder 4in1: 22 cái, Follow Light: 02 cái, Mixer Grand MA: 02 cái, tủ điện 3 pha: 01 bộ, dây tải điện 6.0: 01 bộ, dây tải 3 pha: 01 bộ, dây tín hiệu: 01 bộ, máy khói Haze: 04 máy, phụ kiện đi kèm: 01 bộ. | Gói 01   | 200.000.000         | 400.000.000       |
|          |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |          | × 02 ngày           |                   |
| <b>B</b> | <b>HỆ TRUSS VÀ TRỤ</b>   | <b>Phục vụ 02 ngày: khai mạc và bế mạc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |          |                     | 63.350.000        |
| 1        | Khung truss nhôm 15 m    | Truss nhôm 40 × 40, chiều dài 15 m.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bộ 02    | 9.500.000           | 19.000.000        |
| 2        | Chân quay chữ T          | Chân chữ T treo đèn mặt, 04 chân.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bộ 04    | 5.000.000           | 20.000.000        |
| 3        | Truss trụ 4 m            | Truss nhôm 40 × 40 hoặc 30 × 30.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bộ 08    | 2.200.000           | 17.600.000        |
| 4        | Phụ kiện đi kèm          | Pa lăng, xích, chân chổi, lồng, cáp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Gói 01   | 6.750.000           | 6.750.000         |
| <b>C</b> | <b>HỆ THỐNG ÂM THANH</b> | <b>Phục vụ 02 ngày: khai mạc và bế mạc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |          |                     | 200.000.000       |
| 1        | Gói âm thanh chính       | Loa subwoofer dBTechnologies: 06 cái, loa Full Array dBTechnologies: 24 cái, micro wireless Shure UD: 06 cái, monitor speaker JBL 250W: 08 cái, mixer control Midas Pro 32 channel: 01 cái, dây nguồn điện 100A: 01 bộ, micro cho ban nhạc Shure UD: 01 bộ, phụ                                                                                                                                       | Gói 01   | 100.000.000         | 200.000.000       |
|          |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |          | × 02 ngày           |                   |

Trụ sở chính: 7 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028.39393898 Fax: 028.39393088  
Cơ sở 2: 407 đường 30/4, phường Tân An, Thành phố Cần Thơ

| TT       | Hạng mục                                 | Chi tiết, quy cách, số lượng                                                                                               | ĐVT / SL | Đơn giá / thời gian     | Thành tiền (đồng) |
|----------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------------|-------------------|
|          |                                          | kiện đồng bộ: 01 bộ.                                                                                                       |          |                         |                   |
| <b>D</b> | <b>ÂM THANH, ÁNH SÁNG CƠ BẢN</b>         | <b>Phục vụ các ngày thi đấu theo số ngày ghi dưới đây</b>                                                                  |          |                         | 825.000.000       |
| 1        | Hệ thống loa cột RCF tại khu vực thi đấu | 08 bộ RCF và EV, gồm 08 subwoofer, 08 full, mixer control và 05 micro wireless.                                            | Gói 01   | 50.000.000<br>× 08 ngày | 400.000.000       |
| 2        | Hệ thống ánh sáng cơ bản                 | Chiếu sáng khu vực tổ trọng tài và khu vực điểm, gồm trụ layer truss, đèn gắn trụ COB và Daylight.                         | Gói 01   | 30.000.000<br>× 08 ngày | 240.000.000       |
| 3        | Âm thanh, ánh sáng phòng họp báo         | 02 loa cột gồm 02 subwoofer và 02 full RCF, 04 chân đèn và 04 đèn Kino chiếu sáng backdrop, khu vực họp báo.               | Bộ 01    | 18.500.000<br>× 10 ngày | 185.000.000       |
| <b>E</b> | <b>HIỆU ỨNG SỰ KIỆN</b>                  |                                                                                                                            |          |                         | 24.000.000        |
| 1        | Máy pháo điện                            | Pháo tràng kim theo ống 15 cm, cao 1,5 m. Sử dụng 02 lần, mỗi lần 20 ống.                                                  | Ống 40   | 600.000                 | 24.000.000        |
| <b>F</b> | <b>CÔNG TÁC HẬU CẦN</b>                  |                                                                                                                            |          |                         | 135.980.000       |
| 1        | Phòng vận động viên                      | Phân ăn nhẹ ngày khai mạc, dự kiến 200 phần.                                                                               | Gói 01   | 36.000.000              | 36.000.000        |
| 2        | Phòng VIP - vật tư hậu cần               | Nước suối đóng chai, bánh ngọt và vật tư gồm xít phòng, khăn giấy, thùng rác, bao rác, ổ điện trong các ngày diễn ra Giải. | Gói 01   | 25.280.000              | 25.280.000        |
| 3        | Phòng VIP - teabreak khai mạc            | Trà, trái cây, bánh ngọt, dụng cụ và nhân viên phục vụ.                                                                    | Gói 01   | 8.200.000               | 8.200.000         |
| 4        | Phòng VIP - teabreak bế mạc              | Trà, trái cây, bánh ngọt, dụng cụ và nhân viên phục vụ.                                                                    | Gói 01   | 8.200.000               | 8.200.000         |
| 5        | Phòng BTC, trọng tài                     | 06 bàn, 20 ghế, đồ ăn nhẹ, nước suối, máy in, khăn giấy, thùng rác, bao rác, ổ                                             | Gói 01   | 58.300.000              | 58.300.000        |

| TT        | Hạng mục                             | Chi tiết, quy cách, số lượng                                                                                                                                                                 | ĐVT / SL | Đơn giá / thời gian | Thành tiền (đồng) |
|-----------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------|-------------------|
|           |                                      | điện phục vụ các ngày diễn ra Giải.                                                                                                                                                          |          |                     |                   |
| <b>G</b>  | <b>NHÂN SỰ HẬU CẦN VÀ VẬN HÀNH</b>   |                                                                                                                                                                                              |          |                     | 65.000.000        |
| 1         | Nhân sự điều phối, vận hành          | Nhân sự điều phối, vận hành hạng mục và chương trình trong thời gian thi công, lắp đặt và tổ chức Giải, gồm nhân sự phụ trách vị trí, nhận thông tin bản giao, liên lạc và chăm sóc phục vụ. | Gói 01   | 65.000.000          | 65.000.000        |
| <b>H1</b> | <b>CHƯƠNG TRÌNH KHAI MẠC</b>         |                                                                                                                                                                                              |          |                     | 78.500.000        |
| 1         | Thiệp mời khai mạc                   | Vỏ giấy C300 in kỹ thuật số cán màng 22 × 15 cm, ruột giấy mỹ thuật in kỹ thuật số hai mặt 21,5 × 14,5 cm.                                                                                   | Bộ 200   | 60.000              | 12.000.000        |
| 2         | Văn nghệ khai mạc                    | Văn nghệ phục vụ chương trình khai mạc, dự kiến 02 tiết mục.                                                                                                                                 | Gói 01   | 48.000.000          | 48.000.000        |
| 3         | Bảng tên các đội thi đấu             | Khung sắt ốp Formex thi công theo thiết kế, dự kiến 10 bảng.                                                                                                                                 | Gói 01   | 6.500.000           | 6.500.000         |
| 4         | Nhân sự cầm bảng đội                 | 12 nhân sự mặc áo dài, cầm bảng tên các đội và hỗ trợ hậu cần sân khấu khai mạc.                                                                                                             | NS 12    | 1.000.000           | 12.000.000        |
| <b>H2</b> | <b>CHƯƠNG TRÌNH BẾ MẠC</b>           |                                                                                                                                                                                              |          |                     | 25.500.000        |
| 1         | Thiệp mời bế mạc                     | Vỏ giấy C300 in kỹ thuật số cán màng 22 × 15 cm, ruột giấy mỹ thuật in kỹ thuật số hai mặt 21,5 × 14,5 cm.                                                                                   | Bộ 200   | 60.000              | 12.000.000        |
| 2         | Nhân sự hỗ trợ trao giải             | 10 nhân sự mặc áo dài, hỗ trợ công tác trao giải và hậu cần sân khấu bế mạc.                                                                                                                 | NS 10    | 1.000.000           | 10.000.000        |
| 3         | Bảng trao thưởng                     | Formex cắt CNC, cán decal in theo thiết kế, số lượng dự kiến 04 cái.                                                                                                                         | Gói 01   | 3.500.000           | 3.500.000         |
| <b>I</b>  | <b>THI CÔNG, VẬN CHUYỂN TRỌN GÓI</b> |                                                                                                                                                                                              |          |                     | 117.000.000       |

| TT | Hạng mục                          | Chi tiết, quy cách, số lượng                                                                                                                                                          | ĐVT / SL | Đơn giá / thời gian | Thành tiền (đồng)    |
|----|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------|----------------------|
| 1  | Thi công                          | Thi công hệ truss, trụ gia cố, âm thanh, ánh sáng và hệ thống âm thanh trong thời gian tổ chức Giải.                                                                                  | Gói 01   | 45.000.000          | 45.000.000           |
| 2  | Vận chuyển                        | Vận chuyển thiết bị bằng xe tải chuyên dụng: 03 xe tải 15 tấn, 02 xe tải 10 tấn, 06 xe tải 03 tấn. Mỗi xe tối thiểu 02 lượt đi và về từ kho tại Quận 12 (cũ) đến Nhà thi đấu Phú Thọ. | Gói 01   | 42.000.000          | 42.000.000           |
| 3  | Kỹ thuật vận hành                 | Nhân sự kỹ thuật âm thanh, ánh sáng, kết nối tín hiệu và vận hành hệ thống trong 10 ngày dịch vụ theo lịch thống nhất.                                                                | Gói 01   | 30.000.000          | 30.000.000           |
|    | <b>TỔNG GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ</b>    |                                                                                                                                                                                       |          |                     | <b>1.934.330.000</b> |
|    | <b>THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (8%)</b> |                                                                                                                                                                                       |          |                     | <b>154.746.400</b>   |
|    | <b>TỔNG CỘNG SAU THUẾ</b>         |                                                                                                                                                                                       |          |                     | <b>2.089.076.400</b> |